

Số: 314 /BC-HĐND

Ia Pa, ngày 21 tháng 11 năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả giám sát chuyên đề “Công tác xét xử của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự” trên địa bàn huyện.

Thực hiện Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 12/01/2023 của HĐND huyện về Chương trình giám sát năm 2023 của Thường trực HĐND huyện; Thực hiện Chương trình hoạt động công tác năm 2023 của Ban Pháp chế HĐND huyện. Ban Pháp chế HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

#### A. XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

Đoàn giám sát đã xây dựng, triển khai kế hoạch và tổ chức giám sát trực tiếp tại Tòa án nhân dân huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện.

Công tác triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát của Đoàn được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc. Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát đã gửi báo cáo về Ban Pháp chế HĐND huyện theo đúng thời gian yêu cầu kế hoạch số 24/KH-HĐND ngày 08/9/2023 của Ban Pháp chế HĐND huyện.

Về nội dung báo cáo, nhìn chung các đơn vị chịu sự giám sát đã căn cứ kế hoạch, đề cương của Đoàn giám sát để xây dựng báo cáo đảm bảo yêu cầu. Tại các buổi giám sát, các cơ quan, đơn vị đã bố trí đầy đủ thành phần có liên quan, giải trình các ý kiến thành viên của Đoàn nêu ra, góp phần giúp buổi giám sát đạt kết quả.

#### B. NỘI DUNG, THỜI ĐIỂM GIÁM SÁT

Nội dung giám sát tập trung đánh giá việc thực hiện “Công tác xét xử của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự”. Bên cạnh đó, Đoàn giám sát cũng yêu cầu các cơ quan, đơn vị làm rõ những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện các quy định tại địa phương; đưa ra những đề xuất, kiến nghị sát thực.

Mốc thời gian giám sát: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2023.

#### C. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

##### I. Đối với Tòa án nhân dân huyện.

##### 1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc:

Tổng số vụ, việc đã thụ lý: 802 vụ, việc.

Đã giải quyết: 743 vụ, việc. Đạt tỷ lệ: 92,6%<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> - Án hình sự: Thụ lý: 82 vụ/134 bị cáo. Đã giải quyết, xét xử: 79 vụ/128 bị cáo (trong đó: xét xử 75 vụ/124 bị cáo; đình chỉ 02 vụ/02 bị cáo lý do người bị hại rút đơn yêu cầu truy tố đối với bị cáo và trả hồ sơ điều tra bổ sung 02 vụ/02 bị cáo). Còn lại 03 vụ/06 bị cáo.

Trong các vụ án hình sự đã xét xử có 11 vụ/11 bị cáo kháng cáo, kết quả xét xử phúc thẩm: đình chỉ xét xử phúc thẩm 06 vụ/06 bị cáo do bị cáo rút kháng cáo; y án sơ thẩm 05 vụ/05 bị cáo.

- Án Dân sự: Thụ lý: 521 vụ. Đã giải quyết 475 vụ, đạt tỷ lệ 91,1% (trong đó : công nhận sự thỏa thuận của các đương sự : 113 vụ, đình chỉ : 335 vụ ; xét xử : 27 vụ) . Còn lại: 46 vụ.

Trong các vụ án dân sự đã xét xử có 01 vụ có kháng cáo, hiện chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

- Án Hôn nhân Gia đình: Thụ lý: 199 vụ. Đã giải quyết 189 vụ, đạt tỷ lệ 94,9% (trong đó : Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 114 vụ, đình chỉ : 58 vụ ; xét xử : 17 vụ). Còn lại: 10 vụ.

Trong các vụ án dân sự đã xét xử có 01 vụ có kháng cáo, hiện chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

- Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: Ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 01 trường hợp và đưa vào cơ sở giáo dưỡng đối với 01 trường hợp.

- Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa lưu động và phiên tòa trực tuyến: Trong thời gian qua, Tòa án nhân dân huyện Ia Pa đã đưa ra xét xử lưu động 01 vụ án hình sự về ma túy nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật; tổ chức 11 phiên tòa (trong đó: hình sự 10 phiên và dân sự 01 phiên) rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp và tổ chức 08 phiên tòa (trong đó: hình sự 03 phiên và dân sự 05 phiên) xét xử bằng hình thức trực tuyến.

- Việc công bố bản án, quyết định: Việc công bố bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật lên công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao được thực hiện nghiêm túc<sup>2</sup>.

- Việc triển khai thực hiện Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021, với mục đích là tạo cơ chế pháp lý mới tách biệt với quy trình tố tụng để phát huy tính linh hoạt, mềm dẻo và nhanh gọn về thủ tục, tạo điều kiện tối đa cho các bên thực hiện quyền tự định đoạt trong giải quyết tranh chấp dân sự và khiếu kiện hành chính tại Tòa án<sup>3</sup>.

- Công tác thi hành án hình sự: Đã ra quyết định thi hành án đối với 163 bị án, trong đó: phạt tù giam 82 bị án, phạt tù nhưng cho hưởng án treo 59 bị án, cải tạo không giam giữ 01 bị án và ủy thác thi hành án 21 bị án. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, đúng quy định; việc hoãn điều đảm bảo có căn cứ theo quy định của pháp luật. Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo đối với 36 trường hợp.

## **2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:**

Việc tiếp nhận đơn thư được thực hiện nghiêm túc, có mở sổ theo dõi để phân loại, xử lý đơn đúng quy định. Trong thời gian qua, Tòa án nhân dân huyện đã nhận được 02 đơn (01 đơn tố cáo và 01 đơn khiếu nại) của đương sự. Tòa án đã xem xét, xử lý 02 đơn, cụ thể: Chuyển cho Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thẩm quyền 01 đơn tố cáo và giải quyết 01 đơn khiếu nại.

## **3. Đánh giá hoạt động của Hội thẩm nhân dân:**

Đoàn hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân huyện Ia Pa nhiệm kỳ 2021-2026 có 17 vị. Nhìn chung các vị Hội thẩm được mời tham gia xét xử đều rất tích cực, có tinh thần trách nhiệm cao trong việc nghiên cứu hồ sơ vụ án, tham gia xét hỏi, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân, góp phần nâng cao chất lượng xét xử

---

- Án Kinh doanh thương mại, Hành chính, Lao động: không phát sinh.

<sup>2</sup> Trừ các bản án, quyết định có bị cáo, đương sự là người chưa thành niên, có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh cá nhân, bí mật gia đình, thuần phong mỹ tục,... thì không được công bố. Tổng số bản án, quyết định đã được công bố là 285 bản án, quyết định.

<sup>3</sup> Tòa án nhân dân huyện Ia Pa hiện có 04 vị Hòa giải viên. Thông qua việc tiếp nhận và xử lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu, bộ phận nhận đơn đã lập biên bản giải thích và giao Thông báo về việc lựa chọn hòa giải và Hòa giải viên để thực hiện quyền của mình, hầu hết đương sự đều có ý kiến từ chối hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án nên Tòa án đã chuyển đơn khởi kiện, đơn yêu cầu để xử lý theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Trong thời gian qua Tòa án nhân dân huyện Ia Pa có 08 vụ, việc ra quyết định công nhận theo thủ tục hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

của Tòa án. Mỗi năm các vị Hội thẩm nhân dân đều được tập huấn nghiệp vụ 02 lần, được cấp phát tài liệu nghiệp vụ và được cấp trang phục xét xử đầy đủ.

#### **4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ:**

Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng Công an, Viện kiểm sát và Tòa án và các cơ quan liên quan khác trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được thực hiện tốt. Hàng tháng lãnh đạo cơ quan đều tham gia họp ba ngành do Viện kiểm sát nhân dân huyện chủ trì để thảo luận, xem xét và cho ý kiến về những vụ, việc phức tạp, có nhiều quan điểm khác nhau trong việc điều tra, truy tố, xét xử nhằm áp dụng pháp luật được thống nhất.

#### **5. Việc thực hiện các kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân:**

Có 01 kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân về việc chậm gửi bản án, quyết định (02 ngày) cho viện kiểm sát, đã được lãnh đạo cơ quan kiểm tra, quán triệt cho tất cả thư ký phải gửi đúng thời hạn.

#### **6. Phân tích đánh giá nguyên nhân và hướng giải quyết, khắc phục những vụ án tồn đọng kéo dài chưa xét xử:**

Các vụ án dân sự tồn đọng, kéo dài là do vụ án có tính chất phức tạp, cần phải xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ thì mới giải quyết được. Mặt khác, một số cơ quan, tổ chức đang lưu giữ, quản lý tài liệu, chứng cứ khi được Tòa án yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ thì có hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không kịp thời theo thời gian Tòa án đã ấn định dẫn đến vụ án bị kéo dài, phải tạm đình chỉ nhiều lần. Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác, không đến Tòa án làm việc gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án.

#### **7. Tồn tại hạn chế:**

- Trong công tác chuyên môn vẫn còn một số sai sót nhỏ, việc chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện còn chậm, chưa kịp thời nên bị kiến nghị rút kinh nghiệm.

- Trong công tác chuyên môn có vụ án dân sự thời gian, tiến độ giải quyết còn chậm.

- Còn khó khăn trong triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc xét xử trực tuyến.

#### **8. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

- Số lượng án phát sinh nhiều, nội dung, tính chất phức tạp, trong khi đó biên chế còn thiếu nhưng chưa được bổ sung kịp thời, chưa đáp ứng được nhu cầu công việc phát sinh trên thực tế của đơn vị.

- Công tác tổ chức cán bộ do ngành dọc cấp trên quản lý, việc điều động, luân chuyển cán bộ thường xuyên đã ảnh hưởng đến công tác chuyên môn của cơ quan.

- Còn có Thư ký khi được phân công nhiệm vụ còn chưa thật sự chủ động trong việc tham mưu giúp Thẩm phán thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Một số cơ quan, tổ chức, cá nhân chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án, thậm chí chưa làm hết trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu chứng cứ. Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác,

không đến Tòa án theo giấy triệu tập, một số vụ án địa chỉ của các đương sự có nhiều thay đổi gây khó khăn cho việc tổng đạt các văn bản tố tụng.

### **9. Đề xuất, kiến nghị:**

#### **9.1 Đối với Hội đồng nhân dân huyện:**

Quan tâm hỗ trợ kinh phí cho đoàn Hội thẩm nhân dân để thực hiện nhiệm vụ được tốt hơn (Sơ kết, tổng kết, tập huấn công tác hội thẩm nhân dân).

#### **9.2 Đối với UBND huyện:**

- Cần quan tâm hơn nữa trong việc hỗ trợ kinh phí cho Tòa án nhân dân huyện để TAND huyện có điều kiện tổ chức nhiều phiên tòa xét xử lưu động tại các xã nhằm góp phần răn đe, phòng ngừa và giáo dục pháp luật trong nhân dân. Xem xét hỗ trợ kinh phí để trang bị thiết bị cho hoạt động xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân huyện.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành của huyện và UBND các xã tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật, đặc biệt là về đất đai, hôn nhân và gia đình đến với mọi tầng lớp nhân dân.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tích cực phối hợp với Tòa án nhân dân huyện trong việc thẩm định, định giá, đo đạc để giải quyết hiệu quả các án liên quan đến đất đai.

- Chỉ đạo UBND các xã thực hiện tốt công tác quản lý đất đai và công tác hoà giải tranh chấp đất đai theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **9.3 Đối với Tòa án nhân dân huyện:**

- Lập dự trù kinh phí để có cơ sở đề nghị Hội đồng nhân dân huyện quan tâm hỗ trợ kinh phí cho đoàn Hội thẩm nhân dân theo đúng quy định.

- Chủ động báo cáo Tòa án nhân dân tỉnh để tuyển dụng, bổ nhiệm đủ biên chế Thẩm phán, thư ký đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm công vụ đối với Thư ký nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời phát hiện những sai sót về chuyên môn để có giải pháp chấn chỉnh.

- Định kỳ xây dựng kế hoạch xét xử và phân công hội thẩm nhân dân tham gia xét xử tại phiên tòa (*Cần thống nhất với lãnh đạo Đoàn hội thẩm nhân dân trước khi phân công*) nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội thẩm nhân dân trong việc tham gia hoạt động xét xử.

- Tiếp tục thụ lý và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo không có bản án xét xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm, không có bản án tuyên mà không thi hành được; chú trọng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án còn tồn đọng kéo dài.

- Tiếp tục có giải pháp hiệu quả trong thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại tòa án nhằm thể chế hóa các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp, cải cách hành chính. Theo đó, phải đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận công lý, tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên, khuyến khích giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, đối thoại...

## **II. Đối với Chi cục Thi hành án dân sự huyện**

### **1. Kết quả thi hành án dân sự:**

\* Về việc: Tổng số việc giải quyết là 1.121 việc, trong đó: Số việc cũ năm trước chuyển sang là 124 việc; số thụ lý mới là 997 việc; ủy thác thi hành án 05 việc, tổng số việc còn lại phải thi hành là 1.116 việc, trong đó: Số việc có điều kiện thi hành là 999 việc; số việc chưa có điều kiện thi hành là 117 việc. Đã thi hành xong là 867 việc, đạt tỉ lệ 86,78%. Vượt chỉ tiêu giao 4,7%. Số việc còn chuyển kỳ sau tiếp tục thi hành là 249 việc.

\* Về tiền: Tổng số tiền phải thu là 27.468.596.000 đồng, trong đó: Số tiền năm trước chuyển sang là 6.015.963.000 thụ lý mới là: 21.452.633.000 đồng. Ủy thác 34.775.000 đồng, số tiền còn phải thi hành là 27.433.821.000 đồng, trong đó: Số tiền có điều kiện thu là 24.344.617.000 đồng, đã thi hành xong 10.371.499.000, đạt tỉ lệ 42,74%. Vượt chỉ tiêu của Ngành cấp trên giao 3,12%. Số tiền chuyển kỳ sau 17.062.322.000 đồng.

## **2. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đối với cơ quan THADS; những sai phạm trong công tác dẫn đến bị xử lý kỷ luật của cán bộ, công chức trong cơ quan THADS.**

- Công tác tiếp công dân được thực hiện theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân, phân công cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên; bố trí lãnh đạo đơn vị tiếp công dân theo lịch công tác tuần, để lắng nghe phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự luôn được đơn vị quan tâm, theo dõi. Trong thời gian giám sát, đơn vị không tiếp nhận một đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo nào của công dân liên quan đến công tác thi hành án.

## **3. Những khó khăn, hạn chế, vướng mắc về trình tự, thủ tục trong công tác cưỡng chế, thi hành án và giải quyết những vụ việc thi hành án tồn đọng, kéo dài.**

Trong quá trình triển khai, tổ chức việc thi hành án nói chung và việc cưỡng chế thi hành án nói riêng có những khó khăn, vướng mắc như người phải thi hành án không hợp tác, kê khai về tài sản không trung thực, hoặc chống đối trong quá trình cơ quan thi hành án tổ chức cưỡng chế kê biên tài sản.

Hiện tại trên địa bàn huyện Ia Pa có một số trường hợp người phải THA trong quá trình giải quyết vụ việc không hợp tác. Trong quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên xác minh tài sản thì cung cấp thông tin không trung thực dẫn đến khi bán đấu giá thành, người mua được tài sản không làm được thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vì trước đó, gia đình đã chuyển đổi một số diện tích từ đất nông nghiệp sang đất ở, trong khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp tại ngân hàng...

## **4. Công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, nguyên nhân, tồn tại, hạn chế.**

Đơn vị đã duy trì và thực hiện tốt Quy chế phối hợp của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự huyện. Đồng thời thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành giữa Chi Cục thi hành án, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân và Công an huyện trong công tác thi hành án tại địa phương. Bên cạnh đó, đơn vị thường xuyên phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan, UBND các xã trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp

luật và công tác thi hành án đặc biệt là việc xác minh điều kiện thi hành án, việc cưỡng chế thi hành án...

### **5. Thực hiện kiến nghị, kháng nghị, kết luận kiểm tra.**

Hàng năm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa đều có kế hoạch kiểm sát trực tiếp và phúc tra kết luận kiểm sát công tác thi hành án dân sự. Sau khi nhận được kết luận, kiến nghị của Viện kiểm sát, lãnh đạo đã chỉ đạo hợp đơn vị, đồng thời có văn bản trả lời kết luận, kiến nghị, chỉ đạo Chấp hành viên cùng các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện kết luận, rút kinh nghiệm và khắc phục những sai phạm đã được nêu ra. Thông qua công tác kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong những năm qua, đơn vị không có đơn thư khiếu nại tố cáo nào của công dân liên quan đến công tác thi hành án dân sự trên địa bàn.

### **6. Tồn tại, hạn chế.**

- Về công tác chuyên môn: Chấp hành viên, cán bộ thi hành án do lượng việc hàng năm tăng, trong khi số lượng biên chế của đơn vị ít; đơn vị có 02 Chấp hành viên, đồng thời là lãnh đạo, cán bộ công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc, dẫn đến công tác chuyên môn, triển khai, tổ chức thi hành án bị chậm, kéo dài.

- Số việc và số tiền có điều kiện thi hành tồn đọng chưa thi hành chuyển sang kỳ sau còn nhiều. Một số vụ việc có điều kiện thi hành nhưng chưa được tổ chức thi hành dứt điểm, chưa kiên quyết áp dụng các biện pháp cưỡng chế để thi hành.

- Việc giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng, xử lý tài sản thế chấp tiến độ thực hiện còn chậm, chưa kịp thời đề xuất các giải pháp cụ thể để giải quyết có hiệu quả.

- Về công tác phối hợp: Các cơ quan, ban ngành trên địa bàn phối hợp chưa chặt chẽ, đặc biệt liên quan đến công tác xác minh điều kiện thi hành án, xác minh tài sản của người phải thi hành án, hoặc công tác phối hợp ngăn chặn, hạn chế các quyền của người phải thi hành án khi cơ quan thi hành án tổ chức thi hành.

### **7. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.**

- *Nguyên nhân chủ quan:* Người phải thi hành án điều kiện kinh tế khó khăn, một số trường hợp đang chấp hành án phạt tù, không có nguồn thu nhập...

- *Nguyên nhân khách quan:* Số lượng án hàng năm tăng, đặc biệt là án liên quan đến tín dụng ngân hàng; lực lượng cán bộ thi hành án biên chế thiếu, không có cán bộ Thẩm tra viên; kinh phí hoạt động hạn chế nên phần nào ảnh hưởng chung đến hoạt động của đơn vị. Ngoài ra, công tác phối hợp của một số đơn vị chức năng chưa được kịp thời, chặt chẽ, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan Thi hành án hoàn thành nhiệm vụ.

### **8. Đề xuất, kiến nghị.**

#### **8.1 Đối với Ủy ban nhân dân huyện**

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí hoạt động của công tác thi hành án dân sự theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, đồng thời kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện tích cực phối hợp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện trong việc xác minh điều kiện thi hành án và giải quyết các vụ việc thi hành án liên quan đến đất đai.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành của huyện và UBND các xã tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về công tác thi hành án dân sự.

## **8.2 Đối với Chi cục Thi hành án dân sự huyện**

- Tập trung giải quyết những vụ việc tồn đọng. Thường xuyên kiểm tra, xác minh, phân loại án để có biện pháp giải quyết tích cực. Kiểm tra, rà soát chặt chẽ việc xét miễn, giảm thi hành án để thực hiện chính xác, đúng quy định pháp luật.

- Kiên quyết cưỡng chế đối với những vụ việc có điều kiện thi hành nhưng người phải thi hành cố tình chống đối, trốn tránh trách nhiệm. Đối với những vụ việc có tính chất phức tạp, chủ động xây dựng kế hoạch giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự để có hướng giải quyết dứt điểm.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án, nhất là trong việc cưỡng chế, kê biên bán đấu giá tài sản,... Chủ động phối hợp với chính quyền các xã để đôn đốc, thuyết phục các đương sự và gia đình người phải thi hành án tự nguyện thi hành.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề “Công tác xét xử của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự” trên địa bàn huyện.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND Huyện;
- UBND huyện, UBMTTQVN huyện;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ HĐND HUYỆN**  
**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hữu Công**